

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 295 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

**Dạy người tin Chúa giữ hết cả mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã truyền cho.
Phần 11-I - Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời hằng còn đến đời đời.**

Bắt đầu từ bài 214 (23 tháng 7 năm 2017) trong loại bài **CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ**, chúng ta học về đề tài *Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài, trước khi Ngài trở về với Đức Chúa Cha*, Lời Chúa chép: “Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.” (Ma-thi-ơ 28:18-20)

Trong bài học hôm nay, chúng ta tiếp tục chúng ta tôn cao Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, là Luật pháp mà chính Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: “Các người đừng tưởng ta đến để phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn nầy, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trội hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.” (Ma-thi-ơ 5:17-20).

Khi Đức Chúa Jêsus phán mạng lệnh này, trong quyền phép của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, Ngài đã biết trước rằng, dân Y-sơ-ra-ên (cũng như những người mang danh là người tin Chúa, nhưng không có lòng kính sợ Chúa) sẽ phớt bỏ Luật pháp của Ngài, nên trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (tại núi Si-nai, năm 1444 B.C.), Đức Giê-hô-va đã qua Môi-se mà cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên (cả thấy là 29 lần) về việc họ *phải cẩn thận vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài*.

Phục truyền luật lệ ký 6:1-25: Vả, nầy là điều răn, luật lệ và mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dặn ta dạy lại cho, để các người làm theo nó trong xứ mà các người sẽ đi vào nhận lấy; hầu cho người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trọn đời, người và con cháu người vâng giữ các luật lệ và điều răn của Ngài mà ta truyền cho người, để người được sống lâu ngày. Hỡi Y-sơ-ra-ên, người hãy nghe lấy và cẩn thận làm theo, hầu cho người được phước và thêm lên nhiều trong xứ đơm sữa và mật, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã phán hứa cùng người. Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi trời dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ; cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa người. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mà Ngài thể cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, đặt ban cho người, khiến người lấy được những thành lớn và tốt mà người không có xây cất; những nhà đầy đủ các thứ của mà người không có chất chứa; các giếng mà người không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà người không có trồng; khi người ăn và được no nê, khá giữ lấy mình, kẻo người quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy danh Ngài mà thể. Chớ theo các thần khác trong những thần của các dân tộc ở xung quanh các người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự ở giữa người là Đức Chúa Trời kỳ tà, e cơn thịnh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người nổi lên cùng người, và Ngài diệt người khỏi mặt đất chẳng. Các người chớ thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, như đã thử Ngài tại Ma-sa. Khá cẩn thận giữ lấy những điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã truyền cho người. Vậy, người phải làm điều ngay thẳng và tốt lành trước mặt Đức Giê-hô-va, để người được phước và vào nhận lấy xứ tốt đẹp mà Đức Giê-hô-va đã thể hứa cùng tổ phụ người, để ban cho người; và Đức Giê-hô-va sẽ đuổi hết những kẻ thù nghịch ra khỏi trước mặt người, y như Ngài đã phán vậy. Về ngày sau, khi con người hỏi người rằng: Các chứng cứ, luật lệ, và mạng

lệnh này là chi, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã truyền cho cha? thì hãy đáp rằng: Chúng ta đã bị làm tội mọi cho Pha-ra-ôn tại xứ Ê-díp-tô, và Đức Giê-hô-va có dùng tay mạnh đem chúng ta ra khỏi xứ ấy. Đức Giê-hô-va có làm trước mặt chúng ta những dấu kỳ và phép lạ rất lớn lao đáng sợ, mà hại xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn, và cả nhà người; Ngài đã đem chúng ta ra khỏi xứ ấy, để dẫn vào xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ chúng ta; để ban cho chúng ta. Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta khá làm theo các luật lệ này, kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, hầu cho chúng ta được phước luôn luôn, và được Ngài bảo tồn sự sống cho chúng ta y như Ngài đã làm đến ngày nay. Vả, chúng ta sẽ được xưng là công bình nếu chúng ta cẩn thận làm theo các điều răn này trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, y như Ngài đã phán dặn vậy.

Môi-se đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên và nhắc cho họ biết thái độ của họ đối với Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ khiến cho họ nhận lãnh sự báo trả công bình của Đức Chúa Trời, hoặc là được phước hạnh hoặc sẽ bị sự rửa sả cai trị, vì khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tỏ cho họ biết rằng, có hai thế lực vô hình, là các thiên sứ ở trên trời và quyền lực của ma quỷ ở trên đất này, sẽ theo dõi và làm chứng lại hết thảy mọi công việc, từ thái độ, lời nói cùng những công việc mà người ta đã làm ở trên đất này, căn cứ theo các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho họ.

Phục truyền luật lệ ký 30:15-20: **Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đan đăng nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và *trung thành với Ngài*; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đăng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. (*Chữ nghiêng là theo nguyên bản Hê-bơ-ơ*)**

Trời và đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã bắt phải làm chứng về việc dân Y-sơ-ra-ên đã nhận được Luật pháp của Ngài đó vẫn còn, thì Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên và cũng là cho cả nhân loại, vẫn còn đó, chưa hề qua đi. Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến thế gian này và Ngài đã nhắc lại mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) và chính Ngài đã chứng minh cho Luật pháp đó vẫn đang cai trị, thông qua sự sống của chính Ngài, như Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài: **“Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài.”** (Giăng 15:1-10)

Đức Chúa Jê-sus Christ đã cảnh báo các môn đồ của Ngài (và cũng là cho những người sẽ được gọi làm tôi tớ Ngài) biết về thời kỳ sau rốt này, sẽ có nhiều tiên tri giả, nhiều giáo sư giả, lấy danh nghĩa là tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ, để rao giảng những sự gian dối, tức là những sự nghịch lại những điều mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy, khiến cho nhiều người tin Chúa, nhưng vì thiếu trí hiểu và không có đức tin nơi Lời Đức Chúa Trời, mà bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành, làm cho lầm lạc, làm chi day động và dời đổi theo chiều gió của đạo lạc, mà hư mất linh hồn mình. (Ê-phê-sô 4:14)

Ma-thi-ơ 24:3-14: **Ngài đang ngồi trên núi ô-li-ve, môn đồ tới riêng cùng Ngài, và nói rằng: Xin Chúa**

phán cho chúng tôi biết lúc nào những sự đó sẽ xảy ra? và có điều gì chỉ về sự Chúa đến và tận thế. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy giữ, kẻ có kẻ dễ dành các người. Vì nhiều người sẽ mạo danh ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dễ dành nhiều người. Các người sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu. Dân này sẽ đẩy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất. Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại. Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì danh ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dễ dành lắm kẻ. Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lặn. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.

Các Lời cảnh báo của Đức Chúa Jêsus đã và đang ứng nghiệm, vì trong Danh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, mà Đức Chúa Jêsus đã phán các Lời đó, để răn dạy những người thật lòng tin đến Danh Ngài và yêu mến các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

Một trong những sự giảng dạy sai lầm của bọn người mang danh là người hầu việc Chúa, nhưng không phải do Đức Chúa Jêsus Christ chỉ định, đã khiến cho nhiều người mang danh là người tin Chúa, không tin vào các mạng lệnh cùng các điều răn đã được chép trong Kinh-Thánh, mà lại tin vào những lời truyền khẩu của những kẻ không có ấn chứng của Đức Thánh-Linh, rằng: *Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó, không có quyền trên những người tin Đức Chúa Jêsus trong Giao-ước mới nữa!*

Bây giờ chúng ta hãy từng bước một trở lại với Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh, từ Tân Ước cho tới Cựu Ước, để nhận biết Lễ thật về Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là hằng còn đến muôn đời.

Khải huyền 3:7-13: Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Phi-la-đen-phi rằng: Này là lời phán của Đấng thánh, chân thật, là Đấng có chìa khóa của Đa-vít, mở thì không ai đóng được, đóng thì không ai mở được: Ta biết công việc ngươi; nầy, ta đã mở trước mặt ngươi một cái cửa không ai đóng được; vì ngươi có ít năng lực, mà đã giữ đạo ta, và chẳng chối danh ta. Nầy, ta ban cho ngươi mấy kẻ trong những kẻ thuộc về hội quỷ Sa-tan, chúng nó xưng mình là người Giu-đa, mà kỳ thực không phải, nhưng chúng nó nói dối; nầy, ta sẽ khiến chúng nó đến sấp mình xuống dưới chân ngươi, và sẽ cho chúng nó biết rằng ta đã yêu ngươi. Vì ngươi đã giữ lời nhin nhục ta, ta cũng sẽ giữ ngươi khỏi giờ thử thách, là giờ sẽ đến trong khắp thế gian, đặt thử những người ở trên đất. Ta đến mau kíp; hãy giữ lấy điều ngươi có, hầu cho không ai cất lấy mào triều thiên của ngươi. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho làm trụ trong đền Đức Chúa Trời ta, và người sẽ không ra khỏi đó nữa; ta lại sẽ lấy danh Đức Chúa Trời ta, danh của thành Đức Chúa Trời ta, là Giê-ru-sa-lem mới từ trên trời, bởi Đức Chúa Trời ta mà xuống, cùng danh mới ta, mà viết trên ngươi. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Bản King James version chép ba câu 8, câu 9 và câu 10 như sau: ⁸I know^{G1492} thy works^{G2041}: behold^{G2400}, I have set^{G1325} before^{G1799} thee an open^{G455} door^{G2374}, and no^{G3762} man^{G3762} can^{G1410} shut^{G2808} it: for thou hast^{G2192} a little^{G3398} strength^{G1411}, and hast kept^{G5083} my word^{G3056}, and hast not denied^{G720} my name^{G3686}. ⁹Behold^{G2400}, I will make^{G1325} them of the synagogue^{G4864} of Satan^{G4567}, which^{G3588} say^{G3004} they are Jews^{G2453}, and are not, but do lie^{G5574}; behold^{G2400}, I will make^{G4160} them to come^{G2240} and worship^{G4352} before^{G1799} thy feet^{G4228}, and to know^{G1097} that I have loved^{G25} thee. ¹⁰Because^{G3754} thou hast kept^{G5083} the word^{G3056} of my patience^{G5281}, I also^{G2504} will keep^{G5083} thee from the hour^{G5610} of temptation^{G3986}, which^{G3588} shall come^{G2064} upon all^{G3650} the world^{G3625}, to try^{G3985} them that dwell^{G2730} upon the earth^{G1093}.

Chữ đạo ta - my word^{G3056} và chữ lời (nhin nhục) - the word^{G3056} chép trong câu 8 và câu 10 trên, đều là chữ ΛΟΓΟΣ - logos, số 3056 của tiếng Hy-lạp (Greek), có nghĩa là: *lời đã nói, lý luận, sự tỏ ra, lời giảng ra của Đấng Christ*;

Lời Chúa Jêsus phán cũng là Lời của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: “Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến ta, thì không vâng giữ lời ta; và lời các người nghe đó, chẳng phải bởi ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai ta đến.” Giăng 14:23-24)

Bản King James version chép: ²³Jesus^{G2424} answered^{G611} and said^{G2036} unto him, If^{G1437} a man^{G5100} love^{G25}

me, he will keep^{G5083} my words^{G3056}; and my Father^{G3962} will love^{G25} him, and we will come^{G2064} unto him, and make^{G4160} our abode^{G3438} with him. ²⁴He that loveth^{G25} me not keepeth^{G5083} not my sayings^{G3056}: and the word^{G3056} which^{G3739} ye hear^{G191} is not mine^{G1699}, but the Father's^{G3962} which^{G3588} sent^{G3992} me.

Các chữ lời ta - my words^{G3056} (my sayings^{G3056}) chép trong 2 câu trên, đều là chữ ΛΟΓΟΣ - logos, số 3056 của tiếng Hy-lạp (Greek), có nghĩa là: *lời đã nói, lý luận, sự tỏ ra, lời giảng ra của Đấng Christ*;

Luật pháp văn tự là Lời của Đức Chúa Trời, sau khi đã phán với Môi-se, để Môi-se chép xuống mà dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên, được gọi là Lời (đạo) Đức Chúa Trời - the word^{G3056} of God^{G2316}, như đã chép:

Lu-ca 5:1: Khi Đức Chúa Jêsus, trên bờ hồ Ghê-nê-xa-rét, đoàn dân đông chen lấn nhau xung quanh Ngài đang nghe đạo Đức Chúa Trời.

Bản King James version chép: ¹And it came^{G1096} to pass, that, as the people^{G3793} pressed^{G1945} upon him to hear^{G191} the word^{G3056} of God^{G2316}, he stood^{G2476} by the lake^{G3041} of Gennesaret^{G1082},

Chữ mà bản tiếng Việt chép là đạo (Đức Chúa Trời), thì trong Bản King James version chép là the word^{G3056} of God^{G2316} theo nguyên bản tiếng Hy-lạp chép, chữ đạo đó là chữ ΛΟΓΟΣ - logos, số 3056, có nghĩa là: *lời đã nói, lý luận, sự tỏ ra, lời giảng ra (của Đức Chúa Trời)*;

Lu-ca 11:27-28: Đức Chúa Jêsus đang phán những điều ấy, có một người đàn bà ở giữa dân chúng cất tiếng thưa rằng: Phước cho dạ đã mang Ngài và vú đã cho Ngài bú! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Những kẻ nghe và giữ lời Đức Chúa Trời còn có phước hơn!

Bản King James version chép câu 28 trên như sau: ²⁸But he said^{G2036}, Yea^{G3304} rather^{G3304}, blessed^{G3107} are they that hear^{G191} the word^{G3056} of God^{G2316}, and keep^{G5442} it.

Chữ mà bản tiếng Việt chép là lời (Đức Chúa Trời) trong câu 28 trên, đó là chữ ΛΟΓΟΣ - logos, số 3056, có nghĩa là: *lời đã nói, lý luận, sự tỏ ra, lời giảng ra (của Đức Chúa Trời)*;

Chúng ta biết rằng, Lời đã ra khỏi miệng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời để ban cho loài người, được gọi là mạng lệnh, là điều răn, là Luật pháp và là Giao-ước của Đức Chúa Trời lập với loài người và không thể bỏ được, vì Lời của Đức Chúa Trời là con đường dẫn loài người đến với Đấng Christ, là Đấng đã tạo nên loài người theo ý của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và Đấng Christ là Đấng cứu chuộc loài người cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Lời của Đức Chúa Trời ban sự sống cho muôn vật, duy trì sự sống cho muôn vật và nâng đỡ muôn vật và Lời của Đức Chúa Trời hằng còn đến đời đời với Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các ngươi, đường lối ta chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các ngươi, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các ngươi cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đem nhuận đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặt có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các ngươi sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các ngươi, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Thi-Thiên 119:89-91: Hỡi Đức Giê-hô-va, lời Ngài được vững lập đời đời trên trời: Sự thành tín Chúa còn đời này đến đời kia. Chúa đã lập trái đất, đất còn vững bền. Tùy theo mạng lệnh Chúa, các điều đó còn vững đến ngày nay; Vì muôn vật đều hầu việc Chúa.

Thi-Thiên 138:1-8: Tôi sẽ hết lòng cảm tạ Chúa, Hát ngợi khen Chúa trước mặt các thần. Tôi sẽ thờ lạy hướng về đền thánh của Chúa, cảm tạ danh Chúa vì sự nhân từ và sự chân thật của Chúa; Vì Chúa đã làm cho lời Chúa được tôn cao hơn cả danh thánh Chúa. Trong ngày tôi kêu cầu, Chúa đáp lại, Giục lòng tôi mạnh mẽ. Hỡi Đức Giê-hô-va, các vua thế gian sẽ cảm tạ Ngài, vì họ đã nghe những lời của miệng Ngài. Phải, họ sẽ hát xướng về đường lối Đức Giê-hô-va, vì vinh hiển Đức Giê-hô-va là lớn thay. Dầu Đức Giê-hô-va cao cả, thì cũng đoái đến những người hèn hạ; Còn kẻ kiêu ngạo, Ngài nhận biết từ xa. Dầu tôi đi giữa gian truân, Chúa sẽ làm cho tôi được sống, giơ tay Chúa ra chống trả cơn giận của kẻ thù nghịch tôi, và tay hữu Chúa sẽ cứu tôi. Đức Giê-hô-va sẽ làm xong việc thuộc về tôi. Hỡi Đức Giê-hô-

va, sự nhân từ Ngài còn đến đời đời; Xin chớ bỏ công việc của tay Ngài.

Bây giờ chúng ta hãy trở lại với A-rôn và các con trai của người, là những người được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, mà A-rôn là người hình bóng cho một dân tộc thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-hô-Va. Chúng ta hãy chú ý vào danh xưng của A-rôn, cùng lễ thật mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về những người thật lòng tin cậy danh Ngài.

Xuất Ê-díp-tô ký 28:1-43: Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên, người hãy chọn A-rôn, anh người, cùng các con trai người, là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma, lập lên làm chức tế lễ trước mặt ta. Người hãy chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, để người được vinh hiển trang sức. Hãy truyền cho hết thầy kẻ thông minh, là người ta đã ban đầy tính trí huệ (*spirit of wisdom*), chế bộ áo cho A-rôn, đặt biệt người riêng ra thánh, hầu cho người làm chức tế lễ trước mặt ta. Đây là bộ áo mà họ sẽ chế: Bảng đeo ngực, ê-phốt, áo dài, áo lá trong thêu, mũ và đai. Thế thì, họ sẽ chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người, để các người đó làm chức tế lễ trước mặt ta. Họ sẽ dùng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai mịn. Họ sẽ chế ê-phốt bằng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn thêu cực xảo. Hai bên ê-phốt làm hai đai vai, đầu đầu vào ê-phốt. Đai để cột ê-phốt ở phía ngoài, sẽ làm nguyên miếng một cũng như công việc ê-phốt, bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn. Người hãy lấy hai viên bích ngọc mà khắc các tên con trai Y-sơ-ra-ên ở trên: sáu tên trên viên bích ngọc này, sáu tên trên viên bích ngọc kia, tùy theo thứ tự ngày sinh của họ. Phải khắc các tên con trai Y-sơ-ra-ên trên hai viên bích ngọc đó, như cách của thợ khắc con dấu, và khảm trong khuôn bằng vàng. Đoạn gắn hai viên bích ngọc đó trên hai đai vai ê-phốt, dùng làm ngọc kỷ niệm về con cháu Y-sơ-ra-ên; A-rôn sẽ mang tên của họ trên hai vai mình làm kỷ niệm trước mặt Đức Giê-hô-va. Người cũng hãy làm móc gài bằng vàng, đánh hai sợi dây chuyền nhỏ bằng vàng ròng như hình dây, rồi để dây chuyền đánh như thế vào móc gài. Bảng đeo ngực về sự xét đoán, người cũng phải làm cho cực xảo, y như ê-phốt; tức là bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn. Bảng đeo ngực hình vuông và may lót; bề dài một em-ban, bề ngang một em-ban. Người hãy gắn bốn hàng ngọc vào bảng đeo ngực: hàng thứ nhất gắn ngọc mã não, ngọc hồng bích, và ngọc lục bửu; hàng thứ nhì, ngọc phỉ thúy, ngọc lam bửu và ngọc kim cương; hàng thứ ba, ngọc hồng bửu, ngọc bạch mã não, và ngọc tử tinh; hàng thứ tư, ngọc huỳnh bích, ngọc hồng mã não, và bích ngọc. Các ngọc này sẽ khảm vào khuôn bằng vàng. Số các ngọc đó hết thảy là mười hai viên, tùy theo tên các con trai Y-sơ-ra-ên; trên mỗi viên ngọc sẽ khắc tên của một trong mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên, như người ta khắc con dấu vậy. Người hãy làm các sợi dây chuyền bằng vàng ròng đánh như hình dây, chuyền trên bảng đeo ngực; rồi làm hai khoanh bằng vàng để ở hai góc đầu trên bảng, cùng cột hai sợi dây chuyền vàng vào hai khoanh nơi hai đầu bảng, và hai đầu sợi dây chuyền cột vào móc gài, đoạn gắn trên hai đai vai ê-phốt về phía đằng trước ngực. Người cũng hãy làm hai cái khoanh bằng vàng nữa, để vào hai góc đầu dưới của bảng đeo ngực, về phía trong ê-phốt. Lại làm hai khoanh khác nữa bằng vàng, gắn vào hai đầu dưới đai vai ê-phốt ném về phía trước, ở trên đai gần chỗ giáp mối. Rồi một sợi dây màu tím sẽ cột hai cái khoanh của bảng đeo ngực lại cùng hai cái khoanh ê-phốt, hầu cho nó dính với đai, đừng rớt khỏi ê-phốt. Thế thì, khi nào A-rôn vào nơi thánh, sẽ mang trên lòng mình tên các con trai Y-sơ-ra-ên nơi bảng đeo ngực về sự xét đoán, đặt giữ làm kỷ niệm luôn luôn trước mặt Đức Giê-hô-va. Trên bảng đeo ngực của sự xét đoán, người hãy gắn u-rim và thu-mim vào, đặt khi A-rôn đến trước mặt Đức Giê-hô-va thì các món đó sẽ ở trên lòng mình. Ấy vậy, trước mặt Đức Giê-hô-va, A-rôn sẽ mang sự xét đoán của con trai Y-sơ-ra-ên trên lòng mình luôn luôn. Người cũng hãy may áo dài của ê-phốt toàn bằng vải tím. Ở giữa áo có một lỗ tròn đầu vào; viền chung quanh, dệt như lỗ áo giáp mặt lưới, để cho khỏi té. Nơi biên dưới hãy thắt trái lựu màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, cùng chuông vàng nhỏ đan treo nhau ở vòng theo viền, nghĩa là một cái chuông rồi kế một trái lựu, ở vòng khắp chung quanh viền áo. Khi A-rôn hầu việc tế lễ, sẽ mặc áo đó; và khi vào hay ra nơi thánh trước mặt Đức Giê-hô-va, người ta sẽ nghe tiếng chuông vàng nhỏ, và A-rôn khỏi chết vậy. Người cũng hãy làm một cái thẻ bằng vàng ròng, trên đó khắc như người ta khắc con dấu, rằng: Thánh cho Đức Giê-hô-va. Rồi lấy một sợi dây màu tím buộc thẻ đó để trên đằng trước cái mũ. Thẻ đó sẽ ở trên trán A-rôn; A-rôn gánh tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phạm trong khi họ dâng của lễ thánh; thẻ đó sẽ ở nơi trán A-rôn luôn luôn, để dân sự được đẹp ý Đức Giê-hô-va. Người hãy chế một cái áo lá mặc trong bằng vải gai mịn, một cái mũ bằng vải gai mịn và một

cái đai thêu. Người cũng hãy chế cho các con trai A-rôn áo lá, đai và mũ, hầu cho họ được vinh hiển và trang sức. Đoạn, hãy lấy các bộ áo đó mặc cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người; hãy xúc dầu cho, lập và biệt riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt ta. Hãy chế cho họ quần lót trong bằng vải gai, đặt che sự lỏa lồ, mặc từ ngang lưng quần cho đến bắp vế. A-rôn cùng các con trai người sẽ mặc quần đó trong khi vào hội mạc hay là đến gần bàn thờ đặt làm việc tế lễ trong nơi thánh, thì chẳng mắc tội và chẳng chết đâu. Ấy là một mạng lệnh đời đời cho A-rôn và dòng dõi người.

A-rôn trong tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ אַהֲרֹן -Aharown, số 0175, có nghĩa là: “*người mang ánh sáng*”

Hê-bơ-rơ 5:1-6: Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vấy trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Vả lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Ma-thi-ơ 5:14-16: Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, để họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.

Chúng ta vừa trở lại thời gian, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, để nhận biết rằng, các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và với dân Y-sơ-ra-ên, đó là Luật pháp, là các mạng lệnh, là các điều răn mà dân Y-sơ-ra-ên phải tiếp nhận, phải vâng giữ và phải tuân theo, để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, mà linh hồn họ được xưng công bình, được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu họ tiếp tục vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) đó, không phải chỉ dành riêng cho dân Y-sơ-ra-ên, nhưng là cho dân Y-sơ-ra-ên tương lai, như Đức Giê-Hô-Va đã cậy miệng của Môi-se mà phán:

Phục truyền luật lệ ký 29:14-15: **Chẳng phải chỉ với các người mà ta lập giao ước và lời thề này thôi; nhưng lập với người nào ngày nay đứng tại đây cùng chúng ta, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, luôn với những người nào không có cùng chúng ta trong ngày nay.**

Bản Kinh Thánh The Amplified Bible chép: **It is not with you only that I make this sworn covenant; But with future Israelites who do not stand here with us today before the Lord our God, as well as with those who are here with us this day.**

Có nghĩa là: *Ấy chẳng phải với các người mà ta thiết lập giao ước lời thề này; nhưng với Y-sơ-ra-ên tương lai, là những người không đứng tại đây cùng chúng ta ngày nay trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của chúng ta, cũng như với những người đang có mặt tại đây với chúng ta ngày nay.*

Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai (1444 B.C.) là tiêu chuẩn thuộc về Danh của Đức Giê-Hô-Va, và dòng dõi thánh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tìm kiếm đó phải đạt tiêu chuẩn “**Thánh cho Đức Giê-Hô-Va**”, như Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho Môi-se phải làm: **một cái thẻ bằng vàng ròng, trên đó khắc như người ta khắc con dấu, rằng: Thánh cho Đức Giê-hô-va. Rồi lấy một sợi dây màu tím buộc thẻ đó để trên đăng trước cái mũ. Thẻ đó sẽ ở trên trán A-rôn; A-rôn gánh tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phạm trong khi họ dâng của lễ thánh; thẻ đó sẽ ở nơi trán A-rôn luôn luôn, để dân sự được đẹp ý Đức Giê-hô-va.**

Mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se, phải làm những công việc thuộc về đền tạm và lập A-rôn và các con trai của người làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, đó là bóng về chức vụ của những người sẽ nhận danh Đức Chúa Jêsus Christ mà ***báp-tem những người tin Đức Chúa Jêsus Christ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy.***

Mặc dù Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và đã được chép xuống trong cuốn sách, được gọi là cuốn sách Luật pháp của Môi-se, được gọi là Luật pháp văn tự (Logos), nhưng không phải vì Luật pháp đó là văn tự thì sẽ không có quyền phép chi đối với tâm linh loài người, mà trong thực tế chính là Luật pháp mà tâm linh loài người phải sở hữu được và phải thi hành Luật pháp đó trên chính thân thể xác thịt của mình, vì chính Luật pháp đó là một tiêu chuẩn thánh cho Đức Giê-Hô-Va và với tiêu chuẩn này, các thiên sứ của Đức Chúa Trời cũng như quyền lực của ma quỷ đều phải quy phục.

Bây giờ chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời chép gì về quyền phép của tiêu chuẩn này.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định thi hành kế hoạch cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của tội lỗi và sự chết, đó là Đức Giê-Hô-Va sẽ sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsu Christ, đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc, thì quyền lực của ma quỷ sẽ tìm đủ mọi cách để ngăn trở công việc này. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết trước mọi sự cuối cùng ngay từ lúc ban đầu, nên qua tiên tri Ê-sai, mà Đức Giê-Hô-Va cảnh báo trước cho dân Y-sơ-ra-ên, cũng như cho hết thảy những người nào đã được Ngài chỉ định vào chức vụ hầu việc Ngài, hầu khi những sự đó xảy đến, thì những người đó sẽ tin và hiểu được những sự mầu nhiệm đã được giấu kín trong các đời trước.

Ê-sai 59:1-21: Nầy, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi máu, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người lằm bằm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thảy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nổ thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây nầy, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trưa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bặt nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải bị cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; vì Ngài sẽ đến như sông tràn đầy bởi hơi Đức Giê-hô-va thổi giục. Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần ta, nầy là giao ước ta đã lập với họ. Thần ta ở trên người, cả đến những lời ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.

Bản Kinh-Thánh tiếng Việt đã dịch câu 19 không đúng với nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ, vì thế cho nên chúng ta hãy tra cứu Lời Chúa qua bản King James version, là bản dịch sát nghĩa với bản tiếng Hê-bơ-rơ.

King James version chép câu 19 trên như sau: ¹⁹So shall they fear^{H3372} the name^{H8034} of the LORD^{H3068}

from the west^{H4628}, and his glory^{H3519} from the rising^{H4217} of the sun^{H8121}. When^{H3588} the enemy^{H6862} shall come^{H935} in like a flood^{H5104}, the Spirit^{H7307} of the LORD^{H3068} shall lift^{H5127} up a standard^{H5127} against him.

Có nghĩa là: *Người ta sẽ kính sợ Danh của Đức Giê-hô-Va từ phương tây, và sự vinh quang của Ngài sẽ từ phương mặt trời mọc lên. Khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-hô-Va sẽ giương cao một tiêu chuẩn chống lại hắn.*

Ê-sai đoạn 59 là lời Giê-hô-Va Đức Chúa Trời phán qua tiên tri Ê-sai, về việc Ngài sẽ sai Con một Ngài (Đức Giê-hô-Va dùng cụm từ **dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến**) đến thế gian này để cứu chuộc dân của Ngài và lời tiên tri cũng tỏ ra rằng, Sa-tan (*kẻ thù nghịch*) sẽ kéo đến *như một cơn lũ* để tìm cách huỷ diệt Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, khi Đức Chúa Jêsus đã kiêng ăn bốn mươi ngày và bốn mươi đêm trong đồng vắng. Nhưng bấy giờ, Thần của Đức Giê-hô-Va trong Đức Chúa Jêsus Christ đã tôn cao Lời Đức Chúa Trời, mà Lời Chúa chép là **lift^{H5127} up a standard^{H5127}**, để chống lại Sa-tan, khiến nó phải thoái lui.

Ma-thi-ơ 4:1-11: Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jêsus đến nơi đồng vắng, đặt chịu ma quỷ cám dỗ. Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm rồi, sau thì đói. Quỷ cám dỗ đến gần Ngài, mà nói rằng: Nếu ngươi phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá nầy trở nên bánh đi. Đức Chúa Jêsus đáp: Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời. Ma quỷ bèn đem Ngài vào nơi thành thánh, đặt Ngài trên nóc đền thờ, và nói rằng: Nếu ngươi phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy gieo mình xuống đi; vì có lời chép rằng: Chúa sẽ truyền các thiên sứ gìn giữ ngươi, thì các đấng ấy sẽ nâng ngươi trong tay, kéo chân ngươi vấp nhằm đá chẳng. Đức Chúa Jêsus phán: Cũng có lời chép rằng: Người đừng thử Chúa là Đức Chúa Trời ngươi. Ma quỷ lại đem Ngài lên trên núi rất cao, chỉ cho Ngài các nước thế gian, cùng sự vinh hiển các nước ấy; mà nói rằng: Ví bằng ngươi sấp mình trước mặt ta mà thờ lạy, thì ta sẽ cho ngươi hết thảy mọi sự nầy. Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng nó rằng: Hỡi quỷ Sa-tan, ngươi hãy lui ra! Vì có lời chép rằng: Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời ngươi, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi. Ma quỷ bèn bỏ đi; liền có thiên sứ đến gần mà hầu việc Ngài.

Có người thắc mắc rằng, *Luật pháp văn tự mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên, là cho loài người xác thịt, vậy thì tại sao ma quỷ, là thần linh, lại phải vâng phục Luật pháp văn tự đó?*

Trong thực tế, chính ma quỷ cũng đã tự lừa dối mình, mà cho rằng, Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó sẽ không có quyền trên chúng và chính ma quỷ, là kẻ nói dối, đã lừa dối người ta và khiến người ta tin như vậy, vì thế cho nên Sa-tan đã chờ cho đến khi Chúa Jêsus đói (sau bốn mươi ngày đêm Ngài kiêng ăn) để đến cám dỗ Đức Chúa Jêsus và hắn đã cho rằng, khi thân thể của Chúa Jêsus sau bốn mươi ngày kiêng ăn, thì sẽ rất đói và nó có thể cám dỗ được Chúa Jêsus, nhưng nó đã quên rằng, Đức Giê-hô-Va đã dùng tiên tri Ê-xê-chi-ên để bộc lộ thân phận của nó cho loài người biết rằng, nó vẫn là loài người và nó phải quy Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Ê-xê-chi-ên 28:1-19: Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-rơ rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng ngươi đã tự cao, và ngươi nói rằng: Ta là một vị thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; dầu lòng ngươi tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, ngươi còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời. Nầy, ngươi khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự mầu nhiệm nào giấu kín khỏi ngươi! Người đã được giàu có bởi sự khôn ngoan và thông sáng của mình; đã thâu chứa vàng bạc trong kho tàng ngươi; bởi sự thông thạo và sự buôn bán mình, thì ngươi đã làm cho sự giàu có mình tấn tới. Vậy lòng ngươi đã đem lên vì cơ sự giàu có của ngươi. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng ngươi tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, cho nên, nầy, ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng ngươi; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ ngươi, và làm ô uế sự vinh hiển ngươi. Chúng nó sẽ xô ngươi xuống hầm hố và ngươi sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết. Trước mặt kẻ giết ngươi, ngươi còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chẳng? Khi ấy ngươi ở trong tay của kẻ làm ngươi bị thương, thì ngươi là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời. Người sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ấy chính ta đã nói như vậy. Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán

như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sấm sấn rồi. Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thành lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy ta đã xô người như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uế nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thấy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kia, người đã trở nên một cơ kinh khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.

Sa-tan đã tự đẩy mình lên và cho rằng, ngoài Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ra, không có một quyền lực nào có thể đánh bại được hắn và hắn đã tự cho rằng, cả thế gian này đã thuộc về hắn! Nhưng khi Đức Chúa Jêsus dùng Lời của Đức Chúa Trời mà phán với hắn và quở trách hắn, thì ngay lập tức, hắn nhận biết rằng, hắn nhớ lại rằng, hắn và đồng bọn của hắn đã bị đuổi ra khỏi thiên đàng và Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán qua tiên tri Ê-xê-chi-ên, sẽ ứng nghiệm trên hắn và trên vương quốc của hắn, nên hắn đã phải bỏ đi.

Trong Ê-xê-chi-ên 28 câu 6 đến câu 10 chép: **Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, cho nên, nầy, ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng người; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ người, và làm ô uế sự vinh hiển người. Chúng nó sẽ xô người xuống hầm hố và người sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết. Trước mặt kẻ giết người, người còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chăng? Khi ấy người ở trong tay của kẻ làm người bị thương, thì người là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời. Người sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ấy chính ta đã nói như vậy.**

Bản King James version chép: ⁶Therefore ^{H3651} thus ^{H3541} saith ^{H559} the Lord ^{H136} GOD ^{H3069}; Because ^{H3282} thou hast set ^{H5414} thine heart ^{H3820} as the heart ^{H3820} of God ^{H430}; ⁷Behold ^{H2005}, therefore ^{H3651} I will bring ^{H935} strangers ^{H2114} upon thee, the terrible ^{H6184} of the nations ^{H1471}: and they shall draw ^{H7324} their swords ^{H2719} against ^{H5921} the beauty ^{H3308} of thy wisdom ^{H2451}, and they shall defile ^{H2490} thy brightness ^{H3314}. ⁸They shall bring ^{H3381} thee down ^{H3381} to the pit ^{H7845}, and thou shalt die ^{H4191} the deaths ^{H4463} of them that are slain ^{H2491} in the midst ^{H3820} of the seas ^{H3220}. ⁹Wilt thou yet ^{H559} say ^{H559} before ^{H6440} him that slayeth ^{H2026} thee, I am God ^{H430}? but thou shalt be a man ^{H120}, and no ^{H3808} God ^{H410}, in the hand ^{H3027} of him that slayeth ^{H2490} thee. ¹⁰Thou shalt die ^{H4191} the deaths ^{H4194} of the uncircumcised ^{H6189} by the hand ^{H3027} of strangers ^{H2114}: for I have spoken ^{H1696} it, saith ^{H5002} the Lord ^{H136} GOD ^{H3069}.

Dịch theo nghĩa của tiếng Hê-bơ-rơ, thì các câu trên có nghĩa là: **Vậy nên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán rằng: Bởi vì lòng người đã tự cao lên bằng như sự hiểu biết của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên, nầy, Ta sẽ khiến cho những người mà người không hề biết đó sẽ đến trên người, là một dân khiến người sợ hãi kinh khủng, những người đó sẽ rút gươm mình nghịch lại cái đẹp của sự lanh lợi thông sáng của người và chúng sẽ làm ô-uế sự sáng của người. Chúng sẽ quăng người xuống nơi hoả ngục và người sẽ chết như kẻ bị giết trong lòng biển. Liệu người còn dám nói trước mặt người đã giết người rằng, ta là Đức Chúa Trời không? Khi đó trong tay của kẻ đã giết người, người còn là loài người, không phải Đức Chúa Trời. Người sẽ chết như kẻ không chịu cắt bì bởi tay của những người người không hề biết: vì Ta, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán điều đó.**

Những người mà Lời Chúa chép là **những người ngoại quốc** đó là những người mà Sa-tan không bao giờ ngờ, đó là những người mà chính hắn đã từng dùng sự lừa dối để cầm buộc họ trong tội lỗi đó, nhưng những người đó đã được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời và trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà những người đó sẽ trở thành các thầy tế lễ trong Nước thầy tế lễ của Đức Chúa

Jésus Christ. Thanh gươm mà những người đó dùng để đánh bại Sa-tan, chính là gươm của Đức Thánh-Linh, là Lời của Đức Chúa Trời.

Khải huyền 12:7-11: Bấy giờ có một cuộc chiến đấu trên trời: Mi-chen và các sứ người tranh chiến cùng con rồng, rồng cũng cùng các sứ mình tranh chiến lại; song chúng nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng nó ở trên trời nữa. Con rồng lớn đó bị quăng xuống, tức là con rắn xưa, gọi là ma quỷ và Sa-tan, đồ dành cả thiên hạ; nó đã bị quăng xuống đất, các sứ nó cũng bị quăng xuống với nó. Tôi lại nghe trên trời có tiếng lớn rằng: Bấy giờ sự cứu rỗi, quyền năng, và nước Đức Chúa Trời chúng ta đã đến cùng quyền phép của Đấng Christ Ngài nữa; vì kẻ kiêu cạo anh em chúng ta, kẻ ngày đêm kiêu cạo chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời, nay đã bị quăng xuống rồi. Chúng đã thắng nó bởi huyết Chiên Con và bởi lời làm chứng của mình; chúng chẳng tiếc sự sống mình cho đến chết.

Chữ **loài người - a man**^{H120} được chép trong Ê-xê-chi-ên 28 câu 2 và câu 9, đó là chữ **אָדָם** - adam, số 0120 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, một người, để bày tỏ màu đỏ, để trở nên đỏ*;

Để không nhầm lẫn ý nghĩa của chữ **loài người - man**^{H120}, chúng ta cần nhận biết chữ **loài người** được chép trong Kinh-Thánh đó, không nói về thân thể xác thịt của loài người, nhưng nói về một sanh linh, một thần linh sống, được tạo nên bằng hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

Sáng thế ký 2:7: Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh.

Các chữ **người - man**^{H120} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **אָדָם** - adam, số 0120 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, một người, để bày tỏ màu đỏ, để trở nên đỏ*;

Gióp 32:8: Nhưng có thần linh ở trong loài người (man^{H120}), và hơi thở của Đấng Toàn năng cho chúng sự khôn sáng.

Gióp 33:4: Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.

Thi-Thiên 33:6: Các tầng trời được làm nên bởi lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với vấn đề mà nhiều người tin Chúa trong thời kỳ sau rốt này, đã không hiểu tại sao Luật pháp văn tự, được gọi là Luật pháp của sự tội và sự chết, là Luật pháp dành cho xác thịt của loài người, mà tâm linh loài người lại phải nhận biết và phải sở hữu cho chính mình và nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà được sự sống lại và được sự sống đời đời ?

Để giúp cho mọi người tin Chúa có thể hiểu được ý nghĩa của vấn đề này, chúng ta có thể sử dụng một số ví dụ mà chúng ta thường đối diện trong cuộc sống thường ngày. Một người lái xe có thể không phải là một thợ máy chuyên nghiệp, nhưng người đó ít nhất cũng phải hiểu cơ chế hoạt động và cấu tạo của máy (hoặc xe hơi, hoặc xe máy), để khi vận hành, người đó có thể nhờ những sự hiểu biết về cấu tạo và cách thức hoạt động của máy mà nhận biết tình trạng của động cơ khi nó hoạt động với các dấu hiệu về âm thanh, độ rung, tiếng ồn, mùi khói và màu, mùi của khí thải ra từ ống xả, mà biết xử lý máy đó, trước khi nó hư hỏng nặng.

Cũng một lẽ đó, các phi công lái máy bay dù không phải là thợ sửa chữa máy bay, nhưng họ phải hiểu cấu trúc của máy bay, cách vận hành của máy bay, cơ chế làm việc của bộ càng tiếp đất, hệ thống điện cùng những bộ cảm biến, những sự bất thường và nguyên nhân gây ra những sự đó cùng cách xử lý chúng, đang khi bay trên không trung, để khi có sự cố xảy ra, họ biết làm thế nào để khắc phục những sự đó cách an toàn. Cũng một lẽ đó, các nhân viên kỹ thuật mặt đất phụ trách bảo trì các loại máy bay đó có thể không có khả năng lái máy bay, nhưng họ có thể từ mặt đất mà liên lạc trực tiếp với các phi công lái máy bay đang gặp trục trặc đó, để chỉ dẫn họ cách khắc phục sự cố, để bảo đảm an toàn cho máy bay đó. Nếu phi công không có sự hiểu biết về cấu tạo và quy trình vận hành của máy bay, thì làm thế nào người đó có thể phối hợp với nhân viên kỹ thuật dưới mặt đất mà xử lý sự cố của chiếc máy bay đó, để bảo đảm an toàn cho chuyến bay đó được ?

Chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên thân thể xác thịt của loài người như thế nào.

Sáng thế ký 2:7: Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh.

Bản King James version chép: ⁷And the LORD^{H3068} God^{H430} formed^{H3335} man^{H120} of the dust^{H6083} of the ground^{H127}, and breathed^{H5301} into his nostrils^{H639} the breath^{H5397} of life^{H2416}; and man^{H120} became^{H1961} a living^{H2416} soul^{H5315}.

Chữ hình (người) - formed^{H3335} chép trong câu 7 trên, đó là chữ 𐤒𐤕𐤕 - yatsar, số 3335 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cái khung, cái khuôn, cái bình, hình dáng*;

Thân hình này không có sự sống, nghĩa là vẫn thuộc về đất, cho đến khi Đức Giê-hô-Va hà sanh khí của Ngài vào trong lỗ mũi của thân hình đó, bấy giờ, khi sự sống trong Đức Chúa Trời được truyền vào trong thân hình đó, thì sự sống liền hành động trong thân hình đó, mà Lời Chúa chép là: **thì người trở nên một loài sanh linh - and man^{H120} became^{H1961} a living^{H2416} soul^{H5315}**. Nghĩa là *loài người trở nên một linh hồn sống*. Hay có thể nói là *loài người - A-đam vốn là một tạo vật vô hình, được trở nên là một linh hồn sống mà loài người và các loài thú có thể nhìn thấy*.

Thân hình mà Đức Giê-hô-Va đã lấy bụi trên mặt đất này để làm một phương tiện hỗ trợ cho A-đam hành động trên trái đất này, để làm công việc mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho làm:

Sáng thế ký 1:28: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó trách nhiệm cho loài người và cảnh báo loài người, không được ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Ngài đã trồng trong vườn Ê-đen.

Sáng thế ký 2:15-17: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

Thân hình xác thịt của loài người được tạo nên để phục tùng sự cai trị của tâm linh (A-đam), như các vật người ta đã và đang chế tạo, như chiếc xe hơi, máy bay, tàu, thuyền, hoặc là các máy tự động, còn được gọi là Robot, dù các thiết bị đó có thể tự vận hành và được trang bị các khả năng thi hành các mệnh lệnh đã được lập trình sẵn theo ý muốn của người chế tạo và các tạo vật đó có thể làm được nhiều công việc như loài người, nhưng các thiết bị đó không có trí tuệ như loài người, vì chúng không có tâm hồn, chúng không có sự sống như Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta. Mặc dầu vậy, nếu loài người chế tạo ra những bộ vi xử lý cao cấp và sao chép những sự hiểu biết của loài người vào trong đó, thì những cỗ máy đó sẽ hành động theo các lập trình mà người ta đã cài vào trong những bộ vi xử lý đó. Theo cách người ta nghĩ thể nào thì công việc của người ta sẽ làm ra thể đó, mà người ta không biết rằng, ma quỷ sẽ nhân dịp đó mà đặt những lập trình độc hại vào trong những chip (bộ vi xử lý) đó và chúng sẽ biến các cỗ máy đó hành động chống lại loài người, như Lời Chúa đã chép trước về điều này và nó đang xảy ra trên đất này.

Khải huyền 13:11-18: Tôi lại thấy từ dưới đất lên một con thú khác, có hai sừng như sừng chiên con, và nói như con rồng. Nó cũng dùng mọi quyền phép của con thú trước tại trước mặt con thú ấy, và nó bắt thế gian cùng dân cư nó phải thờ lạy con thú trước, là con có vết thương đến chết đã được lành. Nó làm những phép lạ lớn, đến nỗi khiến lửa từ trên trời rơi xuống đất trước mặt người ta. Nó lừa dối dân cư trên đất bằng những phép lạ nó đã được phép làm ra trước mặt con thú; và khuyên dân cư trên đất tạc tượng cho con thú đã bị thương bằng gươm và đã sống lại. Nó cũng được quyền hà hơi sống vào tượng con thú, hầu cho tượng ấy nói được và khiến hết thảy những kẻ nào không thờ lạy tượng con thú đó bị giết đi. Nó cũng khiến mọi người, nhỏ và lớn, giàu và nghèo, tự chủ và tôi mọi, đều chịu ghi dấu hoặc trên tay hữu, hoặc trên trán, hầu cho người nào không có dấu ấy, nghĩa là không có danh con thú hay số của tên nó, thì không thể mua cùng bán được. Đây tỏ ra sự khôn ngoan: Kẻ nào thông minh, hãy tính số con thú, vì đó là một số người; số nó là sáu trăm sáu mươi sáu.

Trở lại với vấn đề tâm linh của loài người phải nhận biết và sở hữu Luật pháp văn tự, còn được gọi là Luật pháp của sự tội và sự chết, chúng ta hãy trở lại với mạng lệnh mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và với dân Y-sơ-ra-ên, trong ngày Ngài ban Luật pháp cho họ tại núi Si-nai (1444 B.C.).

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt

trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Khi Đức Giê-hô-va phán các mạng lệnh với dân Y-sơ-ra-ên, Ngài không phán với kẻ chết, tức là loài người xác thịt, nhưng Ngài phán với kẻ sống, nghĩa là Đức Giê-hô-va phán với tâm linh của loài người, là loài đã vì cố tội lỗi của A-đam mà phải bị ngồi trong bóng của sự chết, (thân thể xác thịt của loài người), vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời của kẻ sống, chứ không phải là Đức Chúa Trời của kẻ chết.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jê-sus đã phán gì về lễ thật này.

Ma-thi-ơ 22:29-32: Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Các người lầm, vì không hiểu Kinh Thánh, và cũng không hiểu quyền phép Đức Chúa Trời thế nào. Vì đến khi sống lại, người ta không cưới vợ, cũng không lấy chồng, song những kẻ sống lại là như thiên sứ trên trời vậy. Các người há không đọc lời Đức Chúa Trời phán về sự sống lại của kẻ chết rằng: Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, hay sao? Đức Chúa Trời không phải là Chúa của kẻ chết, nhưng của kẻ sống.

Lu-ca 20: 34-40: Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Con cái của đời này lấy vợ gả chồng; song những kẻ đã được kẻ đáng dự phần đời sau và đáng từ kẻ chết sống lại, thì không lấy vợ gả chồng. Bởi họ sẽ không chết được nữa, vì giống như các thiên sứ, và là con của Đức Chúa Trời, tức là con của sự sống lại. Còn về sự kẻ chết sống lại, Môi-se đã cho biết trong câu chuyện về bụi gai, khi người gọi Chúa là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác và Đức Chúa Trời của Gia-cốp. Vậy, Đức Chúa Trời không phải là Đức Chúa Trời của kẻ chết, nhưng của kẻ sống; vì ai nấy đều sống cho Ngài. Có mấy thầy thông giáo cất tiếng thưa Ngài rằng: Lạy thầy, thầy nói phải lắm. Họ không dám hỏi Ngài câu nào nữa.

Trách nhiệm của A-đam - tâm linh loài người, là phải quản trị đất, trong đó có thân thể xác thịt của loài người, vốn bởi bụi đất mà được tạo nên, phải chịu sự quản trị của tâm linh.

Khi A-đam nghe theo lời vợ (là Ê-va, người được tạo nên bởi thịt và xương của A-đam, là phần bởi bụi đất mà được tạo nên) mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì điều đó cũng có nghĩa là A-đam đã chiều theo, nghe theo xác thịt bằng bụi đất của chính mình vậy, và vì cố tội lỗi đó mà A-đam, tức là tâm linh loài người, phải chết. Sự chết của tâm linh loài người cũng giống như ngọn đèn vậy, nghĩa là khi tâm linh người nào không cai trị xác thịt mình, mà để cho thân thể xác thịt đó phạm tội đến nỗi phải bị tử hình, thì khi thân thể xác thịt đó chết, còn tâm linh người đó bị ném vào hoả ngục đời đời ngọn đèn của kẻ đó liền tắt vĩnh viễn.

Khi loài người chưa nhận được sự ban cho Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phán xét tâm linh người ta theo luật pháp đã có trong tâm linh đó, vì hết thảy tâm linh loài người đều ra từ Đức Chúa Trời, nên tự tâm linh mỗi người đều đã có Luật pháp của Đức Chúa Trời ở trong mình. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, thì Đức Giê-hô-va sẽ phán xét dân Y-sơ-ra-ên theo Luật pháp mà Ngài đã ban cho họ. Có những tội không đến nỗi chết và cũng có những tội đến nỗi chết, căn cứ theo Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã thiết lập chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên và chức vụ thầy tế lễ đó sẽ phải giảng dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên biết, để họ dạy lại cho con cháu mình sống theo Luật pháp đó trải các đời, như Lời Chúa đã chép.

Dân số ký 18:1-5: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặt các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bẻ bánh. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa.

Tâm linh của loài người mới thật sự là mục tiêu để Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thi hành sự cứu chuộc và quyền phép của sự cứu chuộc đó được thi hành qua Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, tôi tớ của Đức Chúa Trời.

Lời Chúa chép rõ ràng, thân thể xác thịt của loài người không nhận biết Đức Chúa Trời và nó không thể phục Luật pháp của Đức Chúa Trời được, vì nó bởi bụi đất mà được tạo nên. (Rô-ma 8:7)

Khi Ê-va và A-đam ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì điều đó không có nghĩa là khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã được ban cho thân thể xác thịt của họ, mà là khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đó, vốn không được Đức Chúa Trời ban cho loài người, vì nếu quả thật trái của cây biết điều thiện và điều ác là thuộc về loài người, thì tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại cấm loài người ăn trái cây đó.

Lời Đức Chúa Trời đã tỏ cho chúng ta biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người, ấy là để tìm một dòng dõi thánh, là dòng dõi sẽ hầu việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trong Nước thầy tế lễ của Ngài, là nước mà mỗi công dân của nước đó, đều là một giáo sư dạy luật pháp (ý nghĩa thật của chức vụ thầy tế lễ trong tiếng Hê-bơ-rơ). Như vậy, ngay từ lúc ban đầu, loài người được tạo nên và được sống trên trái đất này, loài người đã được đối diện với Luật pháp của Đức Chúa Trời và loài người phải thực hành việc tôn trọng Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người.

Khi loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì hành vi ăn đó cũng không khác gì hành động ăn của loài người đối với các thứ đồ ăn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này, để duy trì sự sống cho loài người, Nhưng vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm loài người, không được ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì việc loài người ăn trái mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn đó là hành vi chống nghịch mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và chính hành vi đó khiến loài người phải chết. Loài người không thể chối bỏ trách nhiệm của mình, bởi họ đã được biết rõ mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va.

Sự phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người là công bình và loài người phải luôn nhận biết sự thật này, vì mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người là không bao giờ thay đổi.

Khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đó là thuộc về công việc của sự phán xét mà chức vụ thầy tế lễ cần phải biết, vì nó thuộc về Luật pháp của Đức Chúa Trời. Hành vi ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Ê-va và A-đam đã làm đó là sự vi phạm chủ quyền của Đức Chúa Trời. Hành vi vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời đã khiến cho loài người phải chết và sự chết này không phải là đầu tiên được chép trong Kinh-Thánh, mà kể đầu tiên vi phạm chủ quyền của Đức Chúa Trời, đó là Lucifer cùng với số thiên sứ đã nghe theo lời gian dối của hấn, muốn tạo nên cho mình một vương quốc bằng như Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đuổi Lucifer cùng số thiên sứ đã nghe theo lời gian dối của hấn, ra khỏi thiên đàng của Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tước bỏ danh hiệu thiên sứ của những kẻ phản loại đó, và gọi chúng là ma quỷ, là Sa-tan.

Ê-xê-chi-ên 28:12-19: Hồi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sẵn sàng rồi. Người là một chê-ru-bin được xức dầu đang che phủ; ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thanh lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy ta đã xô người như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hồi chê-ru-bin che phủ kia, ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uế nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thấy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kia, người đã trở nên một cơ kinh khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.

Để cứu chuộc loài người (tâm linh - A-đam) ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, là ban cho tâm linh của loài người (danh hiệu Y-sơ-ra-ên là bóng về một dân thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời - theo ý nghĩa của chữ Y-sơ-ra-ên trong tiếng Hê-bơ-rơ). Nếu chúng ta chú ý vào các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va khi Ngài phán với dân Y-sơ-ra-ên, chúng ta sẽ thấy các mạng lệnh đó không phải là dành cho xác thịt, nhưng là cho tâm linh của người ta, vì khả năng nghe, khả năng nhìn, khả năng nếm, khả năng ngửi, sự cảm nhận qua sự đụng chạm của A-đam được thực hiện qua thân thể xác thịt của mình, chứ không phải thuộc về xác thịt.

Chính tâm linh của mỗi người phải nhận biết tình trạng thật của sự sống mình, thông qua Luật pháp của Đức Chúa Trời và tâm linh của mỗi người phải chịu trách nhiệm về sự sống lại là sự sống đời đời của chính mình, qua việc tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, hầu cho nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà tâm linh của người ấy được sự sống lại và được sự sống đời đời, như Lời Chúa đã phán.

Ê-sai 26:19: **Những kẻ chết của Ngài sẽ sống, những xác chết của tôi đều trỗi dậy! Hỡi kẻ ở trong bụi đất, hãy thức dậy, hãy hát! Vì hột móc của Ngài như hột móc lúc hừng đông, đất sẽ buông các âm hồn ra khỏi.**

Ê-sai 60:1-5: **Hãy dấy lên, và sáng lòa ra! Vì sự sáng người đã đến, và vinh quang Đức Giê-hô-va đã mọc lên trên người. Này, sự tối tăm vây phủ đất, sự u ám bao bọc các dân; song Đức Giê-hô-va dấy lên trên người, vinh quang Ngài tỏ rạng trên người. Các dân tộc sẽ đến nơi sự sáng người, các vua sẽ đến nơi sự chói sáng đã mọc lên trên người. Hãy ngược mắt lên xung quanh người, và nhìn xem: họ nhóm lại hết thảy, và đến cùng người. Con trai người đến từ xa, con gái người sẽ được bông ẵm trong cánh tay. Bấy giờ người sẽ thấy và được chói sáng, lòng người vừa rung động vừa nở nang; vì sự dư dật dưới biển sẽ trở đến cùng người, sự giàu có các nước sẽ đến với người.**

Ê-phê-sô 5:14: **Cho nên có chép rằng: Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người.**

Bây giờ chúng ta hãy xem Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) đó vẫn còn hiện hữu và còn đến đời đời, hay là như những kẻ đã xuyên tạc rằng, Luật pháp đó không còn tác dụng nữa, vì người ta đang ở trong thời ân điển của Đức Chúa Trời !

Giê-rê-mi 31:31-37: **Đức Giê-hô-va phán: Này, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước này sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay dất ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Này là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa. Đức Giê-hô-va, là Đấng đã ban mặt trời làm sự sáng ban ngày, ban thứ tự mặt trăng và ngôi sao soi ban đêm, lật biển lên, đến nổi sóng nó gầm thét, Đức Giê-hô-va vạn quân là danh của Ngài phán rằng: Nếu lệ luật đó mất đi khỏi trước mặt ta, thì bấy giờ dòng giống Y-sơ-ra-ên cũng sẽ thôi không làm một nước trước mặt ta đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nếu trên có thể đo được trời, dưới có thể dò được nền đất; thì cũng vậy, ta sẽ bỏ trọn cả dòng giống Y-sơ-ra-ên vì cớ mọi điều chúng nó đã làm, Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Giao ước mới mà Đức Giê-Hô-Va đã phán đây khác với Giao-ước cũ ở điểm nào?

Giao-ước cũ là Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán ra cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên được nghe:

Lê-vi ký 18:4-5: **Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Trong Giao-ước cũ, chính mỗi người Y-sơ-ra-ên phải **giữ luật pháp và mạng lệnh** của Giê-Hô-Va Đức

Chúa Trời, nghĩa là mỗi người phải gìn giữ thân thể xác thịt mình không được vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời và công việc đó sẽ chứng minh rằng, người đó thật sự tin cậy, kính sợ và trung thành với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Như vậy, nhờ sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời mà tâm linh của người ta sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, như Lời Chúa đã chép rằng: **người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Điều khiến cho dân Y-sơ-ra-ên không làm trọn được Luật pháp của Đức Chúa Trời, đó là sự yếu đuối của xác thịt, chính những sự yếu đuối của các thầy tế lễ và dân Y-sơ-ra-ên đã hãm ép quyền phép Luật pháp của Đức Chúa Trời trong chính cuộc sống của người ta, đó là hết thảy loài người xác thịt đều đã bị bán cho tội lỗi ngay từ khi người ta còn nằm trong bụng mẹ, cho nên khi người ta được sanh ra trong thân thể xác thịt này, mỗi người đều bị gánh nặng tội lỗi đến từ tổ phụ (trả ba đến bốn đời) đè nặng trên cuộc đời mình và vì cố đó mà người ta không có sức làm trọn được Luật pháp của Đức Chúa Trời, dù lòng người ta muốn. (Rô-ma 7).

Xuất Ê-díp-tô ký 20:1-6: Bấy giờ, Đức Chúa Trời phán mọi lời nầy, rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô lệ. Trước mặt ta, người chớ có các thần khác. Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp nầy, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời ký tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn ta.

Bất kỳ một hành vi vi phạm các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì kẻ phạm tội đó bị coi là kẻ ghét Đức Chúa Trời và hành vi đó sẽ khiến cho kẻ phạm tội phải lãnh chịu sự rửa sạch của Luật pháp, như Lời Chúa đã chép trong câu 5 trên. Hết thảy dân Y-sơ-ra-ên, kể từ khi nhận lãnh Luật pháp của Đức Chúa Trời, đều phải đối diện với tiêu chuẩn của Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời và nếu như ai đó không tin, không tôn trọng Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì kẻ đó sẽ hành động theo ý muốn của xác thịt mà vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời. Mặc dù theo Luật pháp đã định về sự chuộc tội cho những người đã vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, thông qua của tế lễ chuộc tội, nhưng các của tế lễ đó chỉ có tác dụng làm sạch tội lỗi cho xác thịt người ta, mà không thể làm sạch tội lỗi của tâm linh người đó.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định kế hoạch cứu chuộc của Ngài có sự thay đổi, không phải vì cố Giao-ước mà Ngài đã lập với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài ban Luật pháp cho họ tại núi Si-nai, là không đủ hoàn hảo để cứu chuộc dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi tội lỗi, mà chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự yêu thương, nên Ngài đã vì cố Danh Ngài mà nhịn nhục với loài người, nên Ngài quyết định lập một Giao-ước mới với hết thảy loài người, chứ không phải chỉ với dân Y-sơ-ra-ên mà thôi. Sự khác biệt giữa Giao-ước mới với Giao-ước cũ đó là, chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sẵn sàng của tế lễ chuộc tội cho hết thảy những người nào trong thế gian này, sẽ tin đến Danh Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ (cũng là tin đến quyền phép của Lời Đức Chúa Trời).

Vì trong Luật pháp dưới Giao-ước cũ đã định rằng: **Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ.** (Lê-vi ký 17:11 & Hê-bơ-rơ 9:22). Nên trong Giao-ước mới, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời vẫn giữ Luật pháp này, chỉ có khác một điều, là thay vì huyết của các con sinh tế phải đổ ra để chuộc tội cho kẻ vi phạm, mà huyết đó không thể chuộc được tội cho tâm linh của kẻ vi phạm, thì trong Giao-ước mới, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng chính huyết của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ - là Chiên con của Đức Chúa Trời, sẽ đổ ra để chuộc tội cho tâm linh của những người nào tin vào danh của Con một Đức Chúa Trời, hầu cho tâm linh đó được sự sống lại và được sự sống đời đời.

Hê-bơ-rơ 9:8-28: Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy. Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau nầy; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời nầy; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được

sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tở mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, dâng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình. Vì khi có chúc thư (*di chúc*), thì cần phải đợi đến kẻ trời (*người viết di chúc*) chết đã. Chúc thư chỉ có giá trị sau lúc chết, vì hễ kẻ trời còn sống thì nó không có quyền gì. Ấy vậy, chính giao ước trước nào chẳng phải là không dùng huyết mà lập. Lúc Môi-se phán mọi điều răn của luật pháp cho dân chúng, có lấy huyết của bò con và dê đực, với nước, dây nhung đỏ tía và nhành ngưu tất rảy trên sách cùng trên cả dân chúng, mà nói rằng: Đây là huyết của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã dạy lập với các ngươi. Đoạn, người cũng lấy huyết rảy đền tạm cùng mọi đồ thờ. Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Và Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần để cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu rỗi cho kẻ chờ đợi Ngài.

Giao-ước mới của Giê-hô-va Đức Chúa Trời vẫn tôn trọng Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se), tức là các mạng lệnh cùng các điều răn trong Luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, vẫn được chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôn trọng, vì Lời Chúa đã chép rằng:

Thi-Thiên 138:1-5: Tôi sẽ hết lòng cảm tạ Chúa, hát ngợi khen Chúa trước mặt các thần. Tôi sẽ thờ lạy hưởng về đền thánh của Chúa, cảm tạ Danh Chúa vì sự nhân từ và sự chân thật của Chúa; Vì Chúa đã làm cho Lời Chúa được tôn cao hơn cả Danh thánh Chúa. Trong ngày tôi kêu cầu, Chúa đáp lại, giục lòng tôi mạnh mẽ. Hỡi Đức Giê-hô-va, các vua thế gian sẽ cảm tạ Ngài, vì họ đã nghe những lời của miệng Ngài. Phải, họ sẽ hát xướng về đường lối Đức Giê-hô-va, vì vinh hiển Đức Giê-hô-va là lớn thay.

Trong Giao-ước mới, Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ đổ Thần của Ngài trên hết thấy những người nào được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, nhờ đó mà người tin Chúa mới có thể hiểu được và vâng giữ được Luật pháp của Đức Chúa Trời ở trong lòng mình luôn luôn.

Giô-ên 2:28-32: Sau đó, ta sẽ đổ Thần ta trên cả loài xác thịt; con trai và con gái các ngươi sẽ nói tiên tri; những người già cả các ngươi sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các ngươi sẽ xem sự hiện thấy. Trong những ngày đó, dầu những đầy tớ trai và đầy tớ gái, ta cũng đổ Thần ta lên. Ta sẽ tỏ những sự lạ ra trong các tầng trời và trên đất: tức là máu lửa, và những trụ khói. Mặt trời sẽ đổi ra tối tăm, mặt trăng ra máu, trước khi ngày lớn và kinh khiếp của Đức Giê-hô-va chưa đến. Bấy giờ ai cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va thì sẽ được cứu; vì theo lời Đức Giê-hô-va, thì ở trên núi Si-ôn và trong Giê-ru-sa-lem, sẽ có những người trốn khỏi, và trong những người còn sống sót, sẽ có kẻ mà Đức Giê-hô-va kêu gọi.

Chữ cầu khẩn - call^{H7121} chép trong câu trên, đó là chữ קָרָא - qara' số 7121 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *công bố, tuyên bố, kể lại, thuật lại, tỏ ra, kêu gọi, rao giảng*; Theo nguyên văn, không phải là *kêu cầu* mà là *sự công bố, sự rao giảng Tin-Lành trong quyền phép của Đức Chúa Jêsus Christ* (Danh Đức Chúa Jêsus có nghĩa là; Giê-hô-va là Đấng Cứu chuộc). Chỉ những người nào, trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, thì những người đó mới có thể làm được công việc này và điều đó chính là bằng chứng về sự cứu chuộc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ở trên người ấy vậy.